



TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN HIẾN
KHOA KẾ TOÁN – TÀI CHÍNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Thông tin về học phần

- Tên học phần: **KẾ TOÁN QUẢN TRỊ**
- Mã học phần: ACC409
- Số tín chỉ: 03
- Cấp đào tạo: Đại học
- Loại học phần (bắt buộc/tự chọn): Bắt buộc
- Học phần tiên quyết/ Học phần trước: Nguyên lý kế toán, Kinh tế vi mô
- Đơn vị phụ trách: Khoa Kế toán – Tài chính
- Số giờ tín chỉ: 45, trong đó:
 - Lý thuyết: 45

2. Thông tin về giảng viên

Giảng viên 1:

- Họ và tên: ThS. Doanh Thị Ngân Hà
- Chức danh, học vị: Thạc sĩ
- Thời gian làm việc: Giờ hành chính (8:00 -16:00)
- Địa điểm làm việc: Khoa Kế toán – Tài chính - Trường Đại học Văn Hiến
- Điện thoại: 0987505249
- Email: hadtn@vhu.edu.vn

Giảng viên 2:

- Họ và tên: ThS. Nguyễn Trần Phương Giang
- Chức danh, học vị: Thạc sĩ
- Thời gian làm việc: Giờ hành chính (8:00 -16:00)
- Địa điểm làm việc: Khoa Kế toán – Tài chính - Trường Đại học Văn Hiến
- Điện thoại: 0779564599
- Email: giangntp@vhu.edu.vn

3. Tóm tắt nội dung học phần

Học phần gồm 06 chương, cung cấp cho người học kiến thức, kỹ năng nhận biết những vấn đề chung về kế toán quản trị hoạt động chi phí hiệu quả, quản trị các mối quan hệ về chi phí – khối lượng- lợi nhuận trong việc lựa chọn phương án tối ưu, quản trị ngân

sách hoạt động tốt nhất, quản trị trong chiến lược đưa ra giá bán sản phẩm và quản trị các quyết định tối ưu nhất.

4. Mục tiêu của học phần

Học phần có những mục tiêu:

- Nắm được kiến thức vững vàng và toàn diện về ngành kế toán, từ đó giúp quản lý công tác kế toán một cách hiệu quả, góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp.
- Nắm vững kiến thức cơ bản về các lĩnh vực liên quan, như quản trị tài chính, giúp bổ sung kiến thức về tài chính; quản trị học, hỗ trợ trong việc áp dụng các mô hình tổ chức và đưa ra quyết định thực hiện trong công tác kế toán quản trị.
- Hiểu rõ sự thay đổi và xu hướng phát triển của xã hội, từ đó có thể áp dụng các kiến thức vào thực tiễn và phát triển doanh nghiệp.
- Có khả năng phân tích, thảo luận và đánh giá các hoạt động quản lý trong công tác kế toán, bao gồm việc lựa chọn thông tin để ra quyết định, xây dựng chiến lược giá bán hợp lý theo từng giai đoạn vòng đời sản phẩm, đồng thời linh hoạt trong việc giải quyết các tình huống đặc biệt.

5. Chuẩn đầu ra của học phần:

Mã CDR	Nội dung chuẩn đầu ra (Bắt đầu bằng động từ theo thang Bloom)
Kiến thức	
CLO1	Hiểu và phân tích được những vấn đề chung về kế toán quản trị như: Quá trình hình thành và phát triển của kế toán quản trị; So sánh giữa kế toán quản trị và kế toán tài chính; Vai trò và chức năng của kế toán quản trị.
CLO2	Hiểu và nắm vững được các nội dung cơ bản của kế toán quản trị bao gồm: chi phí và phân loại được chi phí; mối quan hệ chi phí – khối lượng - lợi nhuận và ảnh hưởng của mối quan hệ trên trong quá trình ra quyết định của nhà quản trị; dự toán trong doanh nghiệp và tầm quan trọng của dự toán trong doanh nghiệp; định giá sản phẩm; thông tin kế toán ảnh hưởng đến việc đưa ra các quyết định kinh tế ngắn hạn.
CLO3	Phân tích được chi phí; mối quan hệ chi phí – khối lượng - lợi nhuận để vận dụng phân tích điểm hoà vốn và đưa ra các quyết định quản trị; Lập dự toán ngân sách; Xác định giá bán sản phẩm và phân tích thông tin kế toán để đưa ra các quyết định ngắn hạn.
CLO4	Vận dụng kiến thức về kế toán quản trị để có thể đưa ra các quyết định cho nhà quản trị của doanh nghiệp.
Kỹ năng	
CLO5	Biết giải quyết vấn đề trong lĩnh vực kế toán quản trị

Mã CDR	Nội dung chuẩn đầu ra (Bắt đầu bằng động từ theo thang Bloom)
CLO6	Đưa ra các dự báo để phục vụ cho xử lý tình huống và giải quyết vấn đề trong lĩnh vực kế toán quản trị
CLO7	Thuyết trình, làm việc nhóm, quản lý thời gian, tư duy sáng tạo trong quá trình thực hiện các yêu cầu của nhà quản trị đối với người làm kế toán quản trị
Mức độ tự chủ và trách nhiệm	
CLO8	Có khả năng tự học tập, nghiên cứu, đưa ra những ý kiến quan trọng trong lĩnh vực kế toán
CLO9	Tự giải quyết các tình huống thực tiễn phát sinh trong lĩnh vực kế toán quản trị trong phạm vi giải quyết của bản thân.
CLO10	Có phẩm chất tốt, thực hiện đúng các đạo đức nghề nghiệp.

Ma trận liên kết giữa Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo và Chuẩn đầu ra học phần

Chuẩn đầu ra	PLO1	PLO2	PLO3	PLO4	PLO5	PLO6	PLO7	PLO8
CLO1		X						
CLO2		X						
CLO3		X						
CLO4		X						
CLO5					X	X		
CLO6					X	X		
CLO7					X			
CLO8						X	X	
CLO9								X
CL10								X

Ghi chú: PLOs (Programme Learning Outcomes): Chuẩn đầu ra cấp CTĐT

CLOs (Course Learning Outcomes): Chuẩn đầu ra học phần

6. Nội dung chi tiết của học phần

6.1. Lý thuyết

Chương	Nội dung	Đáp ứng CLOs
Chương 1	NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG VỀ KẾ TOÁN QUẢN TRỊ	CLO1, CLO5, CLO8, CLO9, CLO10
1.1.	Quá trình hình thành và phát triển của kế toán quản trị	

Chương	Nội dung	Đáp ứng CLOs
1.2.	So sánh giữa kế toán quản trị và kế toán tài chính	
1.3.	Vai trò và chức năng của kế toán quản trị	
1.4.	Nhu cầu thông tin của nhà quản lý 1.4.1. Nhu cầu thông tin của kế toán quản trị 1.4.2. Các kỹ thuật cơ bản dùng trong kế toán quản trị	
Chương 2	CHI PHÍ VÀ PHÂN LOẠI CHI PHÍ	CLO2, CLO3, CLO4, CLO5, CLO6, CLO7, CLO8, CLO9, CLO10
2.1.	Khái quát về chi phí	
2.2.	Phân loại chi phí theo cách ứng xử chi phí 2.2.1. Biến phí 2.2.2. Định phí 2.2.3. Chi phí hỗn hợp	
2.3.	Báo cáo kết quả hoạt động	
Chương 3	PHÂN TÍCH MỐI QUAN HỆ CHI PHÍ - KHỐI LƯỢNG- LỢI NHUẬN	CLO2, CLO3, CLO4, CLO5, CLO6, CLO7, CLO8, CLO9, CLO10
3.1.	Một số khái niệm cơ bản sử dụng trong phân tích mối quan hệ CVP 3.1.1 Hiệu số gộp 3.1.2 Kết cấu chi phí 3.1.3 Đòn bẩy kinh doanh	
3.2.	Ứng dụng mối quan hệ CVP để lựa chọn phương án kinh doanh	
3.3.	Phân tích điểm hòa vốn 3.3.1 Khái niệm điểm hòa vốn 3.3.2 Phương pháp xác định sản lượng và doanh thu hòa vốn 3.3.3 Doanh thu an toàn và tỷ lệ doanh thu an toàn 3.3.4 Phân tích kết cấu mặt hàng đến điểm hòa vốn	
3.4.	Hạn chế mô hình phân tích CVP	
Chương 4	DỰ TOÁN NGÂN SÁCH	CLO2, CLO3, CLO4, CLO5, CLO6, CLO7, CLO8, CLO9, CLO10
4.1.	Mục đích lập dự toán ngân sách	
4.2.	Quá trình dự toán ngân sách	
4.3.	Lập dự toán ngân sách	
Chương 5	ĐỊNH GIÁ BÁN SẢN PHẨM	CLO2, CLO3, CLO4, CLO5, CLO6, CLO7, CLO8, CLO9, CLO10
5.1.	Một số vấn đề cơ bản về định giá bán sản phẩm 5.1.1. Tầm quan trọng của chiến lược định giá 5.1.2. Các yếu tố tác động đến việc định giá 5.1.3. Nguyên tắc định giá 5.1.4. Một số trường hợp định giá	
5.2.	Định giá sản phẩm sản xuất hàng loạt	
5.3.	Định giá sản phẩm sản xuất mới	
5.4.	Định giá sản phẩm trong trường hợp đặc biệt	

Chương	Nội dung	Đáp ứng CLOs
Chương 6	THÔNG TIN KẾ TOÁN CHO VIỆC RA QUYẾT ĐỊNH NGẮN HẠN	CLO2, CLO3, CLO4, CLO5, CLO6, CLO7, CLO8, CLO9, CLO10
6.1.	Quyết định quản trị	
6.2.	Nhận diện thông tin thích hợp	
6.3.	Ứng dụng thông tin thích hợp ra quyết định kinh doanh ngắn hạn 6.3.1. Quyết định loại bỏ hay kinh doanh một bộ phận 6.3.2. Quyết định tự sản xuất hay mua ngoài 6.3.3. Quyết định chọn sản phẩm sản xuất và tiêu thụ 6.3.4. Quyết định nên tiếp tục hay ngưng sản xuất kinh doanh 6.3.5. Quyết định trong điều kiện năng lực sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp có giới hạn	

6.2. Thực hành

	Nội dung	Đáp ứng CLOs
6.2.1.	Bài tập cá nhân	
	Người học làm bài tập vào cuối mỗi chương	CLO4, CLO6
6.2.2.	Bài tập nhóm	
	- Người học làm bài tập nhóm/thuyết trình được giao. - Các nhóm báo cáo kết quả làm việc trước lớp.	CLO7

7. Phân bổ thời gian theo tiết và điều kiện thực hiện:

Chương	Tên chương	Số tiết tín chỉ					Ghi chú
		Lý thuyết	Bài tập	Thực hành	Tự học	Tổng	
1	NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG VỀ KẾ TOÁN QUẢN TRỊ	5			10	15	
2	CHI PHÍ VÀ PHÂN LOẠI CHI PHÍ	4	1		10	15	
3	PHÂN TÍCH MỐI QUAN HỆ CHI PHÍ - KHỐI LƯỢNG- LỢI NHUẬN	8	2		20	30	

Chương	Tên chương	Số tiết tín chỉ					Ghi chú
		Lý thuyết	Bài tập	Thực hành	Tự học	Tổng	
4	DỰ TOÁN NGÂN SÁCH	8	2		20	30	
5	ĐỊNH GIÁ BÁN SẢN PHẨM	4	1		10	15	
6	THÔNG TIN KẾ TOÁN CHO VIỆC RA QUYẾT ĐỊNH NGẮN HẠN	8	2		20	30	
Tổng		37	8	0	90	135	

CÁC CHỦ ĐỀ THẢO LUẬN

1. So sánh kế toán quản trị và kế toán tài chính.
2. Phân loại chi phí, cho ví dụ minh họa.
3. Phân tích chi phí hỗn hợp có những phương pháp nào.
4. Phân biệt mẫu báo cáo kết quả hoạt động theo quan điểm của kế toán tài chính và kế toán quản trị.
5. Nêu các chỉ tiêu cơ bản khi phân tích C-P-V (công thức tính, ý nghĩa và cho ví dụ)
6. Phân tích điểm hoà vốn, cho ví dụ minh họa.
7. Nêu các loại dự toán cùng cách lập dự toán..
8. Nêu các thông tin cần thiết trong định giá bán sản phẩm.
9. Phân tích các thông tin kế toán để ra các quyết định trong ngắn hạn..

8. Phương pháp giảng dạy:

Giảng viên giảng dạy với sự kết hợp của một số phương pháp sau:

- Thuyết giảng
- Hỏi lại hoặc vấn đáp
- Đọc và tóm lược nội dung tài liệu
- Giao bài tập về nhà
- Hướng dẫn tự học
- Thảo luận nhóm

Ma trận liên kết giữa Chuẩn đầu ra với phương pháp giảng dạy

Phương pháp giảng dạy	CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5	CLO6	CLO7	CLO8	CLO9	CLO10
Thuyết giảng	X	X	X	X	X	X				

Phương pháp giảng dạy	CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5	CLO6	CLO7	CLO8	CLO9	CLO10
Hỏi lại hoặc vấn đáp				X		X				
Đọc và tóm lược nội dung tài liệu	X	X	X	X	X	X				
Giao bài tập về nhà			X	X						
Hướng dẫn tự học	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X
Thảo luận nhóm							X			

9. Phương pháp học tập

Sinh viên học tập với sự kết hợp của một số phương pháp sau:

- Thuyết trình
- Làm việc nhóm
- Tự học, tự nghiên cứu

Ma trận liên kết giữa Chuẩn đầu ra với phương pháp học tập

Phương pháp học tập	CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5	CLO6	CLO7	CLO8	CLO9	CLO10
Thuyết trình	X	X	X			X	X			
Làm việc nhóm						X	X			
Tự học, tự nghiên cứu	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X

10. Nhiệm vụ của sinh viên

- Chủ động tổ chức thực hiện giờ tự học.
- Tham gia đầy đủ các giờ lên lớp và giờ thuyết trình (sinh viên chỉ được vắng mặt tối đa 20% thời gian lên lớp của học phần).
- Đọc tài liệu tham khảo bắt buộc và bổ trợ do giảng viên giới thiệu.
- Hoàn thành đầy đủ các bài tập cá nhân, bài tập nhóm.
- Tham gia kỳ thi kết thúc học phần.

11. Thang điểm đánh giá: Điểm đánh giá quá trình và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến 1 chữ số thập phân.

12. Phương pháp kiểm tra, đánh giá kết quả học tập

Sinh viên được đánh giá kết quả học tập trên cơ sở hai điểm thành phần như sau:

1. *Điểm đánh giá quá trình: trọng số 40% bao gồm:*
 - a. Điểm chuyên cần: 1 điểm, trọng số 10%

- b. Điểm kiểm tra thường xuyên: 1.5 điểm, trọng số 15%
- c. Điểm hoạt động nhóm: 1.5 điểm, trọng số 15%
2. *Điểm thi kết thúc học phần: trọng số 60%*

Hình thức thi: Tổng hợp

Ma trận quan hệ giữa Chuẩn đầu ra và phương pháp kiểm tra, đánh giá

Hình thức đánh giá	CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5	CLO6	CLO7	CLO8	CLO9	CLO10
Thuyết trình	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X
Trắc nghiệm	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X
Kiểm tra	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X
Dự lớp								X	X	X

13. Tài liệu phục vụ cho học phần (các tài liệu xuất bản từ năm 2019 trở lại đây và cung cấp được cho Trung tâm Học liệu nơi đặt tài liệu)

13.1. Tài liệu chính

[1] Huỳnh Lợi, Đào Tất Thắng, Lê Đình Trực, *Kế toán quản trị*, NXB kinh tế, 2023

13.2. Tài liệu tham khảo

[2] Huỳnh Lợi, Lê Hoàng Oanh, *Kế toán quản trị 1*, NXB kinh tế, 2023

[3] Phạm Văn Được - Đào Tất Thắng, *Sách Bài tập Kế toán quản trị*, Nhà xuất bản Lao động – Xã hội, năm 2010

TP.Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 12 năm 2024

Duyệt

Trưởng Bộ môn
(Ký và ghi rõ họ tên)

Giảng viên biên soạn

(Ký và ghi rõ họ tên)

Doanh Thị Ngân Hà Nguyễn Trần Phương Giang